

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII
về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc,
xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc**

Thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc (gọi tắt là *Nghị quyết số 43-NQ/TW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân về củng cố, tăng cường và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới.

2. Xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng trong triển khai, thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW với các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị, cơ sở.

3. Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW phải bảo đảm đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai, thực hiện nghiêm túc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực tiễn trong triển khai thực hiện.

II- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng từ tỉnh đến cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai, ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW gắn với Nghị quyết Đại hội XIII và các nghị quyết, chủ trương của Đảng có liên quan phù hợp với đặc điểm, điều kiện của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; định kỳ kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền.

vận động, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về truyền thống và sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc.

3. Tiếp tục cụ thể hóa chính sách, pháp luật về đại đoàn kết các dân tộc; xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách để giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp, thu hút các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

4. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật dân chủ ở cơ sở và phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*". Tích cực hưởng ứng và đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước theo hướng tích cực, hiệu quả; nâng cao chất lượng các mô hình điển hình trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

5. Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng; phát huy vai trò là cầu nối giữa Đảng, chính quyền và nhân dân, tạo sự gắn bó, đồng thuận, tin tưởng vào sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự điều hành, quản lý của chính quyền các cấp, xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc.

6. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phát huy quyền làm chủ, sự sáng tạo của nhân dân. Xây dựng tổ chức bộ máy cấp ủy, chính quyền các cấp có năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

III- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng

1.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, trực tiếp là người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai Nghị quyết số 43-NQ/TW tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, tăng cường và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (*hoàn thành trước 10/01/2024*).

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, giáo dục. Tăng cường nắm bắt, kịp thời giải quyết những tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của cử tri và Nhân dân; đề cao trách nhiệm của cấp ủy, hệ thống chính trị ở cơ sở, cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo, tạo đồng thuận xã hội, động viên Nhân dân tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh (*thực hiện thường xuyên*).

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tích cực hưởng ứng và đổi mới việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; tham gia phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, củng cố, phát huy sức

mạnh khối đoàn kết các dân tộc; nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của Nhân dân. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, điển hình, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

1.4. Tiếp tục triển khai, thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo đối với các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng; tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh¹. Tập trung tuyên truyền nhân dân thực hiện tốt Luật Tín ngưỡng - Tôn giáo, vận động đồng bào theo đạo có trách nhiệm sống “tốt đời, đẹp đạo”, phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương (*thực hiện thường xuyên*).

1.5. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII và Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII gắn với thực hiện nghiêm Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng và chính quyền các cấp (*thực hiện thường xuyên*).

1.6. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn sâu sát cơ sở, nêu cao ý thức phục vụ và gắn bó mật thiết với Nhân dân; dựa vào Nhân dân để giám sát và đánh giá chất lượng tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên (*thực hiện thường xuyên*).

1.7. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng ở đảng bộ xã, phường, thị trấn gắn với củng cố hệ thống chính trị cơ sở” (*thực hiện thường xuyên*).

¹ Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về nông nghiệp, nông dân nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ danh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa đất nước”; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới”; Nghị quyết của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới; Kết luận số 58-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức hoạt động của Người cao tuổi Việt Nam; Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá IX về công tác dân tộc; Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh Công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

1.8. Quán triệt, triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật dân chủ ở cơ sở và phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*" tại địa phương, đơn vị; thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp định kỳ tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, giải quyết kịp thời những nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng, những vấn đề Nhân dân bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc (*thực hiện thường xuyên*).

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa các văn bản có liên quan đến đoàn kết các dân tộc, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng (*thực hiện thường xuyên*).

2.2. Nghiên cứu, xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách để giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án của tỉnh. Nâng cao hiệu quả giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước và việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan (*thực hiện thường xuyên*).

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

3.1. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới tổ chức, hoạt động Ủy ban Nhân dân các cấp theo hướng tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng công khai, minh bạch. Có giải pháp cụ thể, hữu hiệu từng bước nâng cao chỉ số cải cách hành chính; chỉ số hài lòng của người dân qua các năm (*thực hiện thường xuyên*).

3.2. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, phát huy vai trò, trách nhiệm cán bộ, đảng viên, công chức, từng ngành, từng địa phương trong thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Tập trung phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là đối với vùng đông bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (*thực hiện thường xuyên*).

3.3. Lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp thực hiện tốt cơ chế phối hợp và bảo đảm các điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia quản lý nhà nước, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền (*thực hiện thường xuyên*).

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các hội quần chúng

4.1. Cụ thể hóa và triển khai, thực hiện có hiệu quả Chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*triển khai, thực hiện khi có chỉ đạo của Trung ương*).

4.2. Tập trung đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động; hướng mạnh về cơ sở; phát huy vai trò đại diện, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

4.3. Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, vận động, đoàn kết Nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Triển khai nghiêm túc chủ trương đổi mới hình thức tổ chức, mở rộng, nâng cao hiệu quả "*Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc*" phù hợp với từng địa phương, cơ sở; tăng cường đồng thuận xã hội, đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

4.4. Đẩy mạnh vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là thế hệ trẻ, gắn bó với quê hương, trở thành cầu nối giữa Việt Nam với các nước. Tạo điều kiện để đồng bào giữ gìn tiếng Việt, bản sắc văn hoá dân tộc, nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc (*thực hiện thường xuyên*).

4.5. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong việc lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến đóng góp của Nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, trong giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của Nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

4.6. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên theo Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

4.7. Chú trọng xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động quần chúng, tập hợp đoàn viên, hội viên để nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân (*thực hiện thường xuyên*).

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ Nghị quyết số 43-NQ/TW và Kế hoạch này ban hành kế hoạch quán triệt, triển khai, thực hiện phù hợp với đặc điểm, điều kiện của ngành, địa phương, cơ quan đơn vị; tổ chức kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời tổng hợp, đề xuất báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

2. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng việc quán triệt, triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW.

3. Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị, địa phương có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị

quyết số 43-NQ/TW và Kế hoạch này; định kỳ hằng năm (*trước ngày 25/12*) đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (b/c),
- Ban Dân vận Trung ương,
- Các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lò Minh Hùng